

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỐ: /SGDDĐT-VP Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026  
V/v triển khai thực hiện công tác  
cải cách, kiểm soát thủ tục hành  
chính trên địa bàn Thành phố  
Hồ Chí Minh năm 2026

Kính gửi: Trưởng các phòng thuộc Sở

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026;

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch số 1042/KH-SGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026.

Nhằm tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý trong năm 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện các nội dung được phân công theo Kế hoạch số 1042/KH-SGDĐT đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các phòng thuộc Sở kịp thời có văn bản báo cáo về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các phòng quan tâm triển khai, thực hiện.

(Đính kèm Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Kế hoạch số 1042/KH-SGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (DH).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Lê Như Trang**

Số: /KH-SGDĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026 với những nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là TTHC) và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, chỉ đạo.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC và TTHC nội bộ trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và văn bản của Thành phố; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, tác động TTHC.

c) Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; tái cấu trúc, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Kết hợp chặt chẽ cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

e) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của phòng, đơn vị, người đứng đầu trong phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

## **2. Yêu cầu**

a) Kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của phòng, đơn vị.

b) Các phòng, đơn vị phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mình. Trong đó, xác định cụ thể chỉ tiêu, trách nhiệm, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm cụ thể.

c) Gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với chuyển đổi số, áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi phòng, đơn vị và vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Huy động sự tham gia, phối hợp của các phòng, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

đ) Các phòng, đơn vị chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU**

**1.** 100% TTHC được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.

**2.** Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không

cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư (nếu có). Cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024 đối với TTHC được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố (nếu có).

**3.** Phần đầu đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến<sup>1</sup>.

**4.** 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện thông suốt, liền mạch<sup>2</sup>.

**5.** Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là 100%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.

**6.** Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

**7.** 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện thư xin lỗi theo quy định; phần đầu mức độ hài của cá nhân tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên.

**8.** 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Theo Phụ lục đính kèm.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các phòng, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện hiệu quả và bảo đảm tiến độ; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định về kiểm soát TTHC; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo định kỳ hằng quý và năm 2026 theo quy định về báo cáo công tác kiểm soát TTHC<sup>3</sup>; đồng thời, thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

<sup>1</sup> Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

<sup>3</sup> Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về quy định chế độ báo cáo định kỳ, quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời có văn bản báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (thông qua Văn phòng) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo.

2. Văn phòng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này và các nội dung khác về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát TTHC năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, đề nghị các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (DH).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Lê Như Trang**

**PHỤ LỤC**

**Nhiệm vụ công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO – ĐIỀU HÀNH</b>						
1.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch	Tháng 01/2026	
2.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch	Theo Kế hoạch của UBND Thành phố	
3.	Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác Kiểm soát TTHC và đánh giá chất lượng giải quyết TTHC năm 2026	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch/Công văn triển khai (theo nội dung chỉ đạo của UBND TP)	Tháng 02/2026	
4.	Triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch/Công văn triển khai (theo nội dung chỉ đạo của UBND TP)	Tháng 02/2026	
5.	Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các Hội nghị quán triệt, phổ biến Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở, các đơn vị liên quan	Kế hoạch/Công văn triển khai (theo nội dung chỉ đạo của UBND TP)	Năm 2026	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chế độ báo cáo ...					
6.	Ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, chấn chỉnh các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, chấn chỉnh ( <i>theo nội dung chỉ đạo của UBND TP</i> )	Năm 2026	
7.	Hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND, Chủ tịch UBND Thành phố giao trong năm	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Báo cáo năm	Năm 2026	
8.	Phối hợp rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo của UBND Thành phố về cải cách TTHC và phân cấp, phân quyền	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản đề xuất nhân sự để kiện toàn Ban Chỉ đạo ( <i>theo đề nghị của Văn phòng UBND TP</i> )	Năm 2026	
9.	Rà soát, cập nhật nhân sự làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản đề xuất nhân sự để kiện toàn Ban Chỉ đạo ( <i>theo đề nghị của Văn phòng UBND TP/theo thay đổi nhân sự thực tế tại cơ quan</i> )	Năm 2026	
<b>II. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ VỀ KIỂM SOÁT TTHC, THỰC HIỆN TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG</b>						
10.	Triển khai thực hiện Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn Thành phố	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản triển khai ( <i>khi có Quyết định thay thế Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND</i> )	Dự kiến quý II/2026	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
11.	Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định 13/2019/QĐ-UBND)	Dự kiến quý II/2026	
12.	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND)	Dự kiến quý I/2026	
		Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở: Báo cáo kết quả thực hiện	Định kỳ/đợt xuất	
13.	Triển khai thực hiện Quy định về việc Xin lỗi trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng: Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định số 1033/QĐ-UBND)	Dự kiến quý I/2026	
14.	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quy chế phối hợp trong công tác quy định thủ tục hành chính, công bố và công khai thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng: Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND)/Hồ sơ trình công bố danh mục TTHC	Dự kiến quý II/2026	
15.	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quy định về đánh giá chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng: Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định số 104/2024/QĐ-UBND)	Dự kiến quý I/2026	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
16.	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quy định về chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn Thành phố	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng: Văn bản triển khai (khi có Quyết định thay thế Quyết định số 110/2024/QĐ-UBND)	Dự kiến quý I/2026	
<b>III. THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ VỀ KIỂM SOÁT TTHC, THỰC HIỆN TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG</b>						
17.	Thực hiện đánh giá tác động TTHC và Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có quy định TTHC; dự thảo phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có TTHC	Các phòng thuộc Sở	Các phòng thuộc Sở; Các cơ quan khác có liên quan	Bản đánh giá tác động TTHC	Năm 2026	
		Phòng Kiểm tra – Pháp chế		Văn bản góp ý		
18.	Công bố TTHC; danh mục TTHC đảm bảo quy định về kiểm soát TTHC	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Hồ sơ trình Quyết định của CT UBND TP	Theo tiến độ công bố của Bộ, ngành Theo hiệu lực văn bản QPPL của Thành phố có quy định TTHC.	
		Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở: Văn bản đề xuất nội dung dung tham mưu	Theo tiến độ công bố của Bộ, ngành. Theo	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
					hiệu lực văn bản QPPL của Thành phố có quy định TTHC.	
19.	Công khai TTHC: - Cập nhật dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; - Niêm yết, công khai TTHC đúng quy định về kiểm soát TTHC.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	100% TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận hoặc thẩm quyền giải quyết được công khai đúng quy định	Cập nhật thường xuyên theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND Thành phố	
20.	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch này.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Dự thảo Phương án, Dự thảo Quyết định phê duyệt	Trước 15/6/2026	
21.	Tiếp tục triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Văn bản đề xuất/Báo cáo	Thường xuyên	
22.	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng; Trung tâm Chuyên đổi số	- Thông tin về TTHC được công bố theo quy định; thông tin tiếp nhận, giải	Thường xuyên	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				quyết TTHC được công khai, minh bạch; - Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia		
23.	Tham mưu quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC; Kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVC trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Dự thảo Quyết định; Kế hoạch; Phương án đơn giản hóa; Báo cáo	Thường xuyên	
24.	Thực hiện công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Hồ sơ trình Quyết định công bố TTHC nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo tiến độ công bố của Bộ, ngành.</li> <li>- Theo hiệu lực văn bản của Thành phố có quy định TTHC nội bộ.</li> </ul>	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				Hồ sơ trình Quyết định phê duyệt Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Trước 15/6/2026	
25.	Thực hiện số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC đảm bảo tỷ lệ 100%; Thay thế các loại giấy tờ là thành phần hồ sơ TTHC bằng các thông tin tương ứng được khai thác từ các cơ sở dữ liệu (sau khi được kết nối)	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng; Trung tâm Chuyển đổi số	Thực hiện giải quyết TTHC; Báo cáo	Thường xuyên	
26.	Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa đảm bảo tỷ lệ 55%.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo; Hồ sơ	Thường xuyên	
27.	Theo dõi kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản triển khai chỉ đạo của UBND Thành phố;	Theo chỉ đạo	
28.	Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Báo cáo	Thường xuyên	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.					
29.	100% hồ sơ giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Thư xin lỗi/Báo cáo	Thường xuyên	
30.	Tiếp nhận, theo dõi, đôn đốc thực hiện xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đảm bảo hoàn thành 100%. Phấn đấu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
31.	Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát hài lòng người dân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục và thực hiện các giải pháp để phấn đấu mức độ hài lòng đạt 96% trở lên.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở; các đơn vị trực thuộc Sở	Kế hoạch, Văn bản, Báo cáo	Kế hoạch tháng 3; Tổ chức thực hiện tháng 5	
32.	Tiếp nhận và xử lý kịp thời, đầy đủ phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg.	Các phòng thuộc Sở	Văn phòng	100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, việc thực hiện TTHC được tiếp nhận, theo dõi, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Khi phát sinh; Định kỳ hằng quý	
33.	Góp ý phương án đơn giản hóa TTHC; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá phương án đơn giản hóa TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Văn bản góp ý	Khi phát sinh	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
34.	Tham mưu Kế hoạch kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra; tham mưu văn bản kết luận, kiến nghị khắc phục tồn tại, hạn chế; theo dõi, đánh giá việc thực hiện kết luận kiểm tra của các phòng, đơn vị được kiểm tra.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Kế hoạch; Thông báo Văn bản kết luận, chỉ đạo, chấn chỉnh ( <i>lồng ghép nội dung trong công tác kiểm tra cải cách hành chính</i> )	Theo Kế hoạch cụ thể	
35.	Thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC; cải cách TTHC; thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Báo cáo	Định kỳ, đột xuất	

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: /KH-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính**  
**trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026**

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (sửa đổi, bổ sung); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (sửa đổi, bổ sung);

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm trên địa bàn Thành phố năm 2026 với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC và TTHC nội bộ trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và văn bản của Thành phố; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC.

c) Rà soát, đơn giản hóa TTHC theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch này.

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; tổ chức triển khai hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; Tái cấu trúc, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Kết hợp chặt chẽ cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

e) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách, kiểm soát TTHC.

## **2. Yêu cầu**

a) Kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm.

c) Gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với chuyển đổi số, áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi tổ chức, đơn vị và vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố. Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

đ) Các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

## II. CÁC CHỈ TIÊU

1. 100% TTHC được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.

2. Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư. Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024 đối với TTHC được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>1</sup>.

3. Phần đầu đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến<sup>2</sup>.

4. 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện thông suốt, liền mạch<sup>3</sup>.

5. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là 100%<sup>4</sup>; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.

6. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả theo quy định.

7. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi theo quy định.

8. 100% phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố được tiếp nhận, xử lý và công

---

<sup>1</sup> Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

<sup>2</sup> Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025.

<sup>3</sup> Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

<sup>4</sup> Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ: Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 30%, 20%, 15%; giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Theo Phụ lục kèm theo

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

4.1. Các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện hiệu quả và bảo đảm tiến độ; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định về kiểm soát TTHC.

4.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung tại Kế hoạch và các nội dung khác về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- TT PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Cường**

**Phụ lục**

**CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>I. Công tác chỉ đạo – điều hành</b>						
1.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC trên địa bàn Thành phố năm 2026	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định/ Kế hoạch	Tháng 02/2026	
	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC tại từng cơ quan, đơn vị năm 2026	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố		Chậm nhất ngày 05/3/2026	
2.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC trên địa bàn Thành phố năm 2026	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định/ Kế hoạch	Tháng 02/2026	
3.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác Kiểm soát TTHC và đánh giá chất	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành;	Quyết định/ Kế hoạch	Tháng 03/2026	

	lượng giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố năm 2026		UBND cấp xã			
4.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành	Quyết định/ Kế hoạch	Tháng 03/2026	
5.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức các Hội nghị quán triệt, phổ biến Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chế độ báo cáo ...	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành	Quyết định/ Kế hoạch	Năm 2026	
6.	Ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, chấn chỉnh các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành	Văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, chấn chỉnh	Năm 2026	
7.	Hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND, Chủ tịch UBND Thành phố giao trong năm	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Báo cáo năm	Năm 2026	
8.	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo của UBND Thành phố về cải cách TTHC và phân cấp, phân quyền	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Năm 2026	

9.	Rà soát, cập nhật nhân sự làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Năm 2026	
<b>II. Hoàn thiện thể chế về kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>						
10.	Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn Thành phố ( <i>Thay thế Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý II/2026	
11.	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố ( <i>Thay thế Quyết định 13/2019/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý II/2026	
12.	Ban hành Quyết định bãi bỏ Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định hoặc có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ( <i>Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND, Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND</i> ).	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý I/2026	
13.	Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý I/2026	

	cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.					
14.	Ban hành Quyết định thay thế Quy định về việc Xin lỗi trong trường hợp giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ( <i>Thay thế Quyết định số 1033/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý I/2026	
15.	Ban hành Quyết định thay thế Quy chế phối hợp trong công tác quy định thủ tục hành chính, công bố và công khai thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ( <i>Thay thế Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý II/2026	
16.	Ban hành Quyết định thay thế Quy định về đánh giá chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố ( <i>Thay thế Quyết định số 104/2024/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý I/2026	
17.	Ban hành Quyết định thay thế Quy định về chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn Thành phố ( <i>Thay thế Quyết định số 110/2024/QĐ-UBND</i> )	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quyết định	Quý I/2026	
<b>III. Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ về kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>						
18.	Thực hiện đánh giá tác động TTHC và Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC trong dự	Sở, ban, ngành	Sở, ban, ngành;	Bản đánh giá tác động TTHC	Năm 2026	

	thảo vấn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có quy định TTHC; dự thảo phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có TTHC	Văn phòng UBND Thành phố	UBND cấp xã	Văn bản góp ý		
		Sở Tư pháp		Báo cáo thẩm định		
19.	Công bố TTHC; danh mục TTHC đảm bảo quy định về kiểm soát TTHC	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo tiến độ công bố của Bộ, ngành.</li> <li>- Theo hiệu lực văn bản QPPL của Thành phố có quy định TTHC.</li> </ul>	
20.	<p>Công khai TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cập nhật dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC;</li> <li>- Niêm yết, công khai TTHC đúng quy định về kiểm soát TTHC.</li> </ul>	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	100% TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận hoặc thẩm quyền giải quyết được công khai đúng quy định	Cập nhật thường xuyên theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND Thành phố	
21.	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số	Sở, ban, ngành (tổng hợp, tham mưu);	Văn phòng UBND Thành phố	Quyết định	Tháng 6/2026	

	66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch này.	UBND cấp xã (đề xuất)				
22.	Tiếp tục triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Quyết định	Thường xuyên	
23.	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Thông tin về TTHC được công bố theo quy định; thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC được công khai, minh bạch;  Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý theo quy định	Thường xuyên	
24.	Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC	Sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố	Quyết định phê duyệt	Thường xuyên	
	Tuân thủ quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC; Kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVC trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã		Kế hoạch; Phương án đơn giản hóa; Báo cáo		

25.	Thực hiện công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.	Sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố	Quyết định công bố TTHC nội bộ	- Theo tiến độ công bố của Bộ, ngành. - Theo hiệu lực văn bản của Thành phố có quy định TTHC nội bộ.	
				Quyết định phê duyệt Phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Tháng 6/2026	
		Sở, ban, ngành; UBND cấp xã		100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi tiếp nhận hoặc thẩm quyền giải quyết được công khai đúng quy định	Cập nhật thường xuyên theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND Thành phố	
26.	Thực hiện số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC đảm bảo tỷ lệ 100%; Thay thế các loại giấy tờ là thành phần hồ sơ TTHC bằng các thông tin tương ứng được khai thác từ các cơ sở dữ liệu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (số hóa)	Văn phòng UBND Thành phố; Trung tâm Chuyển đổi	Thực hiện giải quyết TTHC; Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.	Thường xuyên	

		<i>thành phần hồ sơ)</i>	số Thành phố.			
		Sở, ban, ngành; UBND cấp xã ( <i>cấp kết quả điện tử</i> )				
27.	Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa đảm bảo tỷ lệ 55%.	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã; Hồ sơ	Thường xuyên	
28.	Tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố; Báo cáo của Văn phòng UBND Thành phố	Hàng tháng hoặc theo chỉ đạo	
29.	Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực	Sở, ban, ngành;	Văn phòng UBND Thành phố	Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	

	xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.	UBND cấp xã				
30.	100% hồ sơ giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
31.	Tiếp nhận, theo dõi, đôn đốc thực hiện xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đảm bảo hoàn thành 100%. Phấn đấu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng và đầu tư đạt trên 92%,	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Báo cáo của sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
32.	Xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát hài lòng người dân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và thực hiện các giải pháp để phấn đấu mức độ hài lòng đạt 96% trở lên.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế	Sở Nội vụ; UBND cấp xã	Kế hoạch, Văn bản, Báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế	Kế hoạch tháng 3; Tổ chức thực hiện tháng 5	
33.	Tiếp nhận và xử lý kịp thời, đầy đủ phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg.	Cơ quan, đơn vị xử lý phản ánh, kiến nghị và cập nhật kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ	Văn phòng UBND Thành phố	100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, việc thực hiện TTHC được tiếp nhận, theo dõi, xử lý và công khai công khai kết quả trả lời	Khi phát sinh; Định kỳ hằng quý	

		công quốc gia		trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		
34.	Góp ý phương án đơn giản hóa TTHC của Bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ; Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát, đánh giá phương án đơn giản hóa TTHC.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn bản góp ý	Khi phát sinh	
35.	Đánh giá, kiểm tra tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã theo kế hoạch năm; Tham mưu xử lý kết quả kiểm tra; tham mưu văn bản kết luận, kiến nghị khắc phục tồn tại, hạn chế; theo dõi, đánh giá việc thực hiện kết luận kiểm tra của các đơn vị được kiểm tra.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Kế hoạch Thông báo Văn bản kết luận, chỉ đạo, chấn chỉnh	Theo Kế hoạch cụ thể	
36.	Thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC; cải cách TTHC; thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng UBND Thành phố	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Báo cáo	Định kỳ, đột xuất	
37.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, giao ban, giao lưu học tập kinh nghiệp cho đội ngũ cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC.	Văn phòng UBND Thành phố Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Kế hoạch Báo cáo	Theo Kế hoạch cụ thể	